

Bản án số: 06/2018/HNGĐ-ST;
Ngày: 18/01/2018;
V/v: “Xin ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM
*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Anh Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Tuấn.
2. Bà Nguyễn Lê Anh Thư.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Đăng Cốc – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Ngày 18 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 540/2017/TLST - HNGĐ, ngày 28 tháng 8 năm 2017 về việc: “Xin ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/QĐXXST – HNGĐ, ngày 05 tháng 12 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 78/2017/QĐST-HNGĐ, ngày 22 tháng 12 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Đặng Thị X, sinh năm 1985. (Có mặt).

Địa chỉ: Khu phố 6, phường Đ, thành phố Ph, tỉnh Ninh Thuận.

- *Bị đơn:* Ông Lê Văn H, sinh năm 1981. (Vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố 4, phường Đ, thành phố Ph, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện ngày 24/8/2017 và tại phiên tòa ngày hôm nay, nguyên đơn bà Đặng Thị X trình bày: Bà và ông Lê Văn H chung sống với nhau từ năm 2010 là hoàn toàn tự nguyện và do yêu thương nhau thật lòng nhưng hai bên gia đình không tổ chức cưới hỏi do ông H không được lòng gia đình bên bà; Bà và ông H đăng ký kết hôn vào ngày 26/9/2011 tại UBND phường Đ, thành phố Ph. Sau khi kết hôn thì vợ chồng bà chung sống với cha mẹ ông H tại: Khu phố 4, phường Đ, thành phố Ph, từ khi chung sống thì vợ chồng không được hạnh phúc do tính tình không hợp nhau, hai bên còn thường xuyên cãi vã với nhau và bà nghi ngờ ông H quan hệ ngoại tình với người phụ nữ khác nhưng ông H có thừa nhận nhưng xin bà đừng làm lớn chuyện, ông H không chịu làm ăn mà để bà tự lo liệu mọi chuyện trong cuộc sống, thường ngày vợ chồng bà rất ít khi nói chuyện với nhau nên không chia sẻ được với nhau điều gì. Do vợ chồng mâu thuẫn liên tục nên đến

tháng 01/2017 bà và con chung về sống với cha mẹ ruột của bà tại: Khu phố 6, phường Đ, TP. Ph, còn ông Hiền thì vẫn ở tại địa chỉ cũ ở Khu phố 4, phường Đ, TP. Ph.

Từ khi sống riêng thì vợ chồng bà không còn quan tâm nhau nữa, vợ chồng không liên lạc với nhau, bà không muốn vợ chồng trở về đoàn tụ mà ông H cũng không có ý muốn đoàn tụ, mạnh ai người đó sống và tự tạo lập cuộc sống riêng. Nay bà đã hết tình cảm với ông H, gia đình không có hạnh phúc nên yêu cầu được ly hôn với ông Lê Văn H.

Về con chung: Vợ chồng bà có 01 con chung tên Lê Tường V, sinh ngày: 11/4/2011. Bà yêu cầu được nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu ông H cấp dưỡng, hiện bà có nghề nghiệp buôn bán, thu nhập hơn 2.000.000đ/tháng và cha mẹ bà cho thêm nên đủ khả năng nuôi con.

Về tài sản chung & nợ chung: Bà không yêu cầu tòa án giải quyết.

Bị đơn: Ông Lê Văn H đã được tòa án tổng đạt hợp lệ giấy báo lên tòa nhưng không chấp hành, vì vậy tòa án đã thực hiện niêm yết công khai (tại UBND phường Đ, tại nhà ông H ở Khu phố 4, phường Đ, TP. Ph và tại trụ sở tòa án) các thủ tục tố tụng cho ông H; cụ thể:

- Ngày 10/10/2017 niêm yết Thông báo thụ lý vụ án số 540, ngày 28/8/2017;
- Ngày 27/10/2017 niêm yết Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải số 41, ngày 27/10/2017;
- Ngày 16/11/2017 niêm yết Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải lần 2 số: 157, ngày 16/11/2017 và Biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ, ngày 16/11/2017;
- Ngày 06/12/2017 niêm yết Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82, ngày 05/12/2017 và Biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ lần 2, ngày 04/12/2017;
- Ngày 25/12/2017 niêm yết Quyết định hoãn phiên tòa. Nhưng ông Lê Văn H vẫn không chấp hành tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Xét về quan hệ hôn nhân: Bà Đặng Thị X và ông Lê Văn H có đăng ký kết hôn và được UBND phường Đ, TP. Ph, tỉnh Ninh Thuận cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 26/9/2011. Hội đồng xét xử xác định đây là hôn nhân hợp pháp.

Trong quá trình giải quyết cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bà Đặng Thị X vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với ông Lê Văn H, yêu cầu được nuôi dưỡng con chung tên Lê Tường V, sinh ngày: 11/4/2011, không yêu cầu ông H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Xét thấy: Lý do xin ly hôn của nguyên đơn: Vợ chồng chung sống không hạnh phúc, do tính tình không hợp nhau, sở thích trái ngược nhau nên không thông cảm được nhau và chia sẻ với nhau trong cuộc sống, ông H không chịu làm ăn, ham chơi bởi nhậu nhẹt, để mình bà X bươn chải nuôi sống cho cả nhà, bà X có góp ý thậm chí có cần nhần nhưng không có kết quả, vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã nhau, từ tháng 07/2017 thì bà X và con bỏ nhà ra sống riêng cho đến nay, từ khi

sống ly thân cho đến nay thì mạnh ai nấy sống, không ai quan tâm đến ai, không ai yêu cầu trở về chung sống đoàn tụ. Chứng tỏ hai bên không cải thiện được mối quan hệ, tình cảm vợ chồng không còn, hai bên có đoàn tụ cũng không có hạnh phúc.

Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện xin ly hôn và lời trình bày của mình là đúng sự thật, bà X có cung cấp đơn xin xác nhận về tình trạng hôn nhân ngày 19/9/2017 được đại diện Khu phố 4 và Hội phụ nữ phường Đ, TP. Ph xác nhận là vợ chồng bà Đặng Thị X, ông Lê Văn H đã có mâu thuẫn trầm trọng.

Đối với ông Lê Văn H dù đã được Tòa án tổng đạt giấy báo đến tòa án hợp lệ và Tòa án lập thủ tục niêm yết công khai nhiều lần theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng vẫn cố tình không chấp hành. Như vậy đồng nghĩa từ chối quyền và nghĩa vụ của mình và chứng tỏ lời trình bày về tình trạng hôn nhân giữa hai bên có mâu thuẫn không hóa giải được và yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của bà Đặng Thị X là đúng.

Hội đồng xét xử xác định mâu thuẫn vợ chồng bà Đặng Thị X, ông Lê Văn H đã thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Đặng Thị X.

Xét về người trực tiếp nuôi con:

Vợ chồng bà Đặng Thị X, ông Lê Văn H có 01 người con chung tên Lê Tường V, sinh ngày: 11/4/2011. Xét yêu cầu của bà X được nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con chung được chấp nhận, bởi lẽ: con chung từ khi sinh ra cho đến nay luôn sống cùng với mẹ, ông H từ khi sống ly thân cho đến nay không cấp dưỡng nuôi con, không quan tâm, chăm sóc con, thu nhập của bà X ổn định từ nghề nghiệp buôn bán và bà X khẳng định đủ điều kiện nuôi dưỡng con;

Về tài sản chung, nợ chung: Bà Đặng Thị X không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí ly hôn sơ thẩm bà Đặng Thị X phải chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 4 Điều 147, điều 227, 273 Bộ Luật tố tụng dân sự; Điều 56, 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14

Tuyên xử:

1/Về quan hệ hôn nhân:

Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Đặng Thị X.

Bà Đặng Thị X được ly hôn với ông Lê Văn H.

2/Về người trực tiếp nuôi con:

Bà Đặng Thị X được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Lê Tường V, sinh ngày: 11/4/2011

Ông Lê Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì bà Đặng Thị X không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3/ Về án phí:

Bà Đặng Thị X phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0014162, ngày 24/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang-Tháp Chàm (Bà X đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm).

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn. Quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn vắng mặt. Quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận được bản sao án văn.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND TP.PRTC;
- Chi cục THADS TP.PRTC;
- UBND phường Đông Hải,
TP. Phan Rang – Tháp Chàm.
- Các đương sự;
- Lưu.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Anh Nga